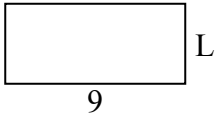




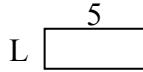
Xác định giá trị của 'L'. Độ dài tính bằng cm (không theo tỉ lệ).

Câu trả lời

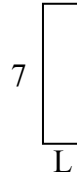
1) chu vi = 26



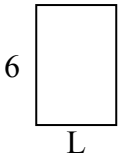
2) chu vi = 14



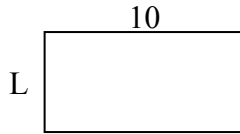
3) chu vi = 18



4) chu vi = 20



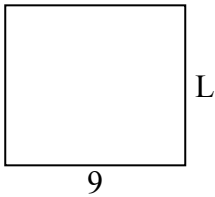
5) chu vi = 30



6) chu vi = 10



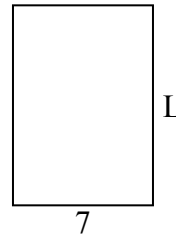
7) chu vi = 34



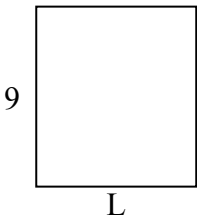
8) chu vi = 24



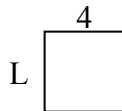
9) chu vi = 34



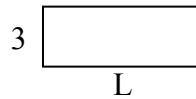
10) chu vi = 34



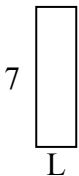
11) chu vi = 16



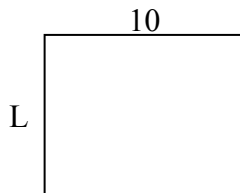
12) chu vi = 22



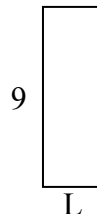
13) chu vi = 18



14) chu vi = 36



15) chu vi = 24

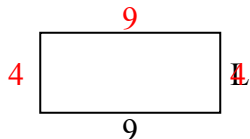


1. _____
2. _____
3. _____
4. _____
5. _____
6. _____
7. _____
8. _____
9. _____
10. _____
11. _____
12. _____
13. _____
14. _____
15. _____

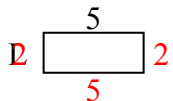


Xác định giá trị của 'L'. Độ dài tính bằng cm (không theo tỉ lệ).

1) chu vi = 26



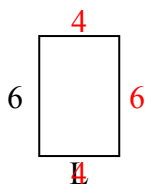
2) chu vi = 14



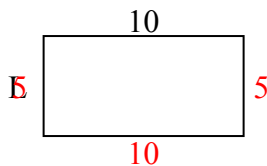
3) chu vi = 18



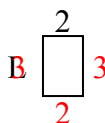
4) chu vi = 20



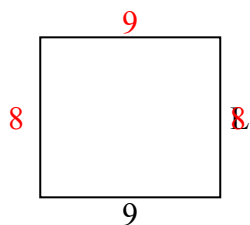
5) chu vi = 30



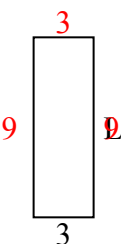
6) chu vi = 10



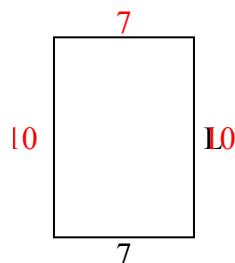
7) chu vi = 34



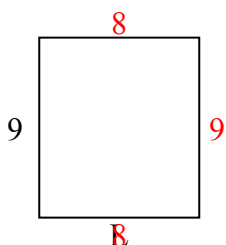
8) chu vi = 24



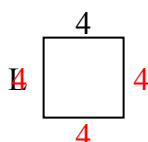
9) chu vi = 34



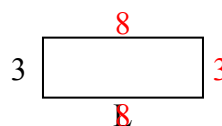
10) chu vi = 34



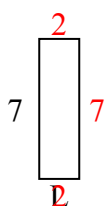
11) chu vi = 16



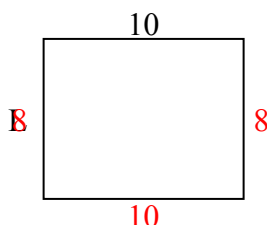
12) chu vi = 22



13) chu vi = 18



14) chu vi = 36



15) chu vi = 24



Câu trả lời

1. 4 centimet

2. 2 centimet

3. 2 centimet

4. 4 centimet

5. 5 centimet

6. 3 centimet

7. 8 centimet

8. 9 centimet

9. 10 centimet

10. 8 centimet

11. 4 centimet

12. 8 centimet

13. 2 centimet

14. 8 centimet

15. 3 centimet